TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2025/HS-ST
Ngày: 30/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bống
Ông Trương Văn Kế

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyển,Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Cấn Thùy Dung , Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tiến D, sinh năm: 2002. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu C, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Dân tộc Kinh, Tôn G không. Trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do, chức vụ, Đảng phái: Không, con ông: Nguyễn Mạnh H, con bà: Nguyễn Thu H1. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp " Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Ông Lê Văn H2, sinh năm: 1961 (đã chết).
Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện B, TP Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật của ông H2:
- Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1962(vợ ông H2)
Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện B, TP Hà Nội.
- Anh Lê Hùng V, sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện B, TP Hà Nội.
- Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1985
Địa chỉ: Số nhà A, ngõ D, tổ dân phố A, phường V, quận H, TP Hà Nội.
- Chị Lê Thị Thanh T1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà C, ngõ A đường V, phường V, quận H, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N, chị T, chị T1: Anh Lê Hùng V, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện B, TP Hà Nội. *(Anh V xin vắng mặt).*

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Khu C, phường N, TP V, tỉnh Phú Thọ.

(Ông H có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau: Khoảng 18 giờ ngày 12/12/2024, Nguyễn Tiến D, sinh năm 2002; trú tại: Khu C, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (Có giấy phép lái xe hạng A1 số 250208011016 do Sở Giao thông vận tải tỉnh P cấp ngày 22/8/2020, giá trị: Không thời hạn) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SCR, màu bạc, BKS: 19L6 - 8847 đi một mình từ nội thành thành phố Hà Nội ra Quốc lộ C (hướng Hà Nội - B) để về nhà. Khoảng 20h cùng ngày, D đi đến đường dẫn cầu V thuộc địa phận xã V, huyện B, thành phố Hà Nội. Khi đi đến km 2+970, D điều khiển xe di chuyển theo làn đường phải hướng B đi V (Là đoạn đường được rải nhựa bằng phẳng, rộng 11m; đường được tổ chức hai chiều, giữa đường có vạch sơn vàng đứt quãng. Hai bên đường có vạch sơn liền màu trắng chia phần đường dành cho phương tiện xe thô sơ rộng 1,7m; tầm nhìn không hạn chế). Lúc này, phía trước ngược chiều di chuyển của D có nhiều xe ô tô bật đèn pha làm D chói mắt, D điều khiển xe mô tô đi sát lề đường bên phải. D quan sát thấy ông Lê Văn H2, sinh năm 1961; trú tại: Xã V, huyện B, thành phố Hà Nội đang điều khiển xe máy điện ba bánh đi phía trước cùng chiều (Ông H2 đi sát lề đường bên phải). Tuy nhiên, do khoảng cách gần và do không làm chủ được tốc độ, tay lái nên xe mô tô do D điều khiển đã đâm vào xe máy điện ba bánh do ông H2 điều khiển gây ra tai nạn giao thông. Sau va chạm, xe mô tô của D đổ áp sườn phải xuống đường, rồi văng trượt về phía trước, D bị ngã văng theo xe; còn xe máy điện đổ nghiêng áp sườn phải xuống đường, ông H2 bị ngã xuống đường, ngay phía trước đầu xe máy điện. Sau đó, ông H2 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện B và được chuyển lên Bệnh viện Q điều trị. Tuy nhiên, do vết thương nặng nên ông H2 đã tử vong hồi 18h30 phút ngày 14/12/2024. Nguyễn Tiến D không bị thương tích gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã phối hợp với lực lượng chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi theo quy định.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường B - V, đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Mặt đường bằng phẳng, rộng 11m. Hai bên đường có vạch sơn liền màu trắng phân chia đường dành cho phương tiện xe thô sơ, phần đường bên phải hướng B - V rộng 1,7m; phần đường bên trái rộng 1,7m. Lấy cột mốc kí hiệu VTHNKM3 nằm bên ngoài lề đường phải làm mốc. Mốc cách mép chuẩn là 05m; cách tâm đầu vết 1 là 32,1m; cách đầu vết 2 là 31,2m; cách trục trước xe mô tô BKS: 19L6 - 8847 là 23,3m và cách trục trước xe ba bánh là 29,7m. Lấy mép ngoài vạch sơn liền bên phải hướng B đi V làm chuẩn. Khám nghiệm hiện trường theo hướng B đi V thấy:

- Xe ba bánh màu đỏ sau tai nạn nằm đổ nghiêng, áp sườn phải xuống mặt đường. Đầu xe hướng V, đuôi xe hướng B. Trục trước xe cách mép chuẩn là 1,2m; trục sau bên phải cách mép chuẩn là 1,02 m.

- Xe mô tô BKS: 19L6-8847 sau tai nạn được dựng lên mặt đường, đầu xe hướng lề đường, đuôi xe hướng tim đường. Trục trước xe cách mép chuẩn 0,43m; trục sau xe cách mép chuẩn là 0,5m

- Vết 1: là vết mài trượt trên mặt đường, diện (1x2 x 0x2)m. Vết có hướng B đi V. T2 đầu vết cách mép chuẩn là 0,53m và cách trục sau bên phải xe ba bánh là 1,5m. T2 cuối vết cách mép chuẩn là 0,76m .

- Vết 2 là vị trí vết cày trượt đứt quãng hướng B - V. Vết có diện (7,8 x 0,01)m. Đầu vết cách mép chuẩn là 0,46m và cách tâm đầu vết 1 là 1,5m. Cuối vết cách mép chuẩn là 1,81m

- Vết 3 là vị trí vết cày trượt đứt quãng trên mặt đường. Vết có diện (3,6 x 0,01)m. Vết có hướng B đi V. Đầu vết cách mép chuẩn là 0,86m và cách đầu vết 2 là 1,45m. Cuối vết cách mép chuẩn là 1,14m

- Vết 4 là vị trí mảnh vỡ nhựa. Vết có tổng diện (14,5 x 2,2)m. T2 vết cách mép chuẩn là 1m và cách đầu vết 3 là 2,9m

- Vết 5 là vị trí vết màu nâu đỏ. Vết có diện (0,25 x0,12)m. T2 vết cách mép chuẩn là 1,95m và cách đầu vết 3 là 5,52 m

- Vết 6 là vị trí vết dầu loang trên mặt đường. Vết có diện (0,44 x 0,17)m. T2 vết cách mép chuẩn là 1,31m và cách đầu vết 2 là 7,5m.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS: 19L6-8847:*

- Xe không có gương chiếu hậu bên phải.

- Mặt trước tay phanh bên phải có vết trượt xước kim loại, kích thước (1,5x1)cm.

- Mặt ngoài bên phải ốp đầu xe có vết nứt vỡ, trượt xước mất sơn, kích thước (12,5x9,5)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau.

- Mặt nạ phía trước bung rời các chốt giữ, mặt ngoài phía dưới có vết quệt trượt bám dính chất màu đen - đỏ, kích thước (8,5x 7,5)cm. Vị trí thấp nhất cách đất 64cm.

- Cánh yếm bên phải bị nứt vỡ, trượt xước mất sơn, bám dính chất màu đỏ- đen- trắng trên diện có kích thước (14x13)cm.

- Đầu chắn bùn trước bánh trước gãy vỡ bung rời một phần khỏi xe. Mặt ngoài phía trước bên phải phần còn lại có vết trượt xước mất sơn, bám dính chất màu đỏ- trắng, kích thước (23x 14,5)cm. Vị trí cao nhất của vết cách đất 51cm.

- Mặt trước, dưới ống giảm sóc bên phải bánh trước có vết trượt xước kim loại, sạch bụi, bám dính chất màu đen, kích thước (4,5x1,5)cm. Vị trí thấp nhất cách đất 23cm.

- Má lốp và mặt lăn tương ứng bên phải bánh trước có vết trượt xước cao su, sạch bụi, kích thước (22,5 x 5,5)cm. Vị trí gần nhất của dấu vết cách chữ số 0 trong hàng số 520 theo chiều ngược chiều tiến của bánh xe là 8,6cm. Tương ứng với vị trí này má lốp bên trái và mặt lăn có vết trượt xước cao su, kích thước (27x3)cm.

- Mặt ngoài ốp sàn để chân bên phải có vết trượt xước mất sơn bám dính bụi đất, kích thước (50 x13)cm.

- Mặt trước bàn để chân sau bên phải có vết trượt xước kim loại, bám dính chất bột màu trắng, kích thước (7x1)cm.

- Ốp sườn sau bên phải có vết trượt xước mất sơn, kích thước (8x1)cm.

- Mặt ngoài bên phải tay nắm yên có vết trượt xước kim loại, kích thước (8x0,8)cm.

- Mặt ngoài ốp ống xả có vết trượt xước mất sơn, bám dính bụi đất, kích thước (32x6)cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh trước, sau hoạt động. Hai lốp căng hơi.

**Kết quả khám nghiệm phương tiện xe máy điện:*

- Hai gương chiếu hậu phải trái bị cong gập theo chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái.

- Ốp nhựa đồng hồ công tơ mét, ốp nhựa đầu xe, ốp đèn chiếu sáng phía trước bị nứt vỡ, bung rời các chốt giữ, vùng nứt vỡ có kích thước (47x38)cm.

- Mặt ngoài yếm phải có vết trượt xước nứt vỡ, kích thước (52x22)cm. Mặt ngoài yếm trái có vết trượt xước vỡ nhựa bám dính bụi đất, kích thước (33x25)cm.

- Thùng đựng đồ phía sau bị gãy các chốt liên kết, bung rời khỏi xe. Mặt trên bên trái có nhiều vết nứt vỡ, trượt xước mất sơn bám dính bụi đất.

- Mặt ngoài ốp sườn bên phải phía sau và chắn bùn tương ứng có vùng dấu vết trượt xước mất bụi bám dính bụi đất, kích thước (52x10)cm.

- Ốp sườn bên trái và ốp đèn tương ứng nứt vỡ bung rời khỏi xe, vùng nứt vỡ có kích thước (36x20)cm.

- Mặt ngoài bên trái khung sau phía dưới bên trái có vết quệt trượt mất bụi bám dính chất màu đen, kích thước (8x4,5)cm. Tương ứng với vị trí này lên phía trên 11cm có vết quệt trượt mất bụi, kích thước (17x6)cm. Vị trí thấp nhất của 02 dấu vết cách đất lần lượt là 16cm, 35cm.

- Mặt ngoài ốp sau bên trái có vết nứt vỡ và trượt xước bám dính chất màu đen trên diện có kích thước (8,5x10) cm. Vị trí thấp nhất của vết cách mặt đất 28cm. Tương ứng dấu vết trên vào phía trong có 01 bu lông, mặt sau bên phải bu lông có vết trượt xước kim loại kích thước (0,5x0,1)cm.

Ngày 17/12/2024, Cơ quan CSĐT- Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2849 trưng cầu Phòng PC09- Công an tỉnh P giám định dấu vết va chạm giữa xe mô tô Honda, BKS: 19L6- 8847 với xe ba bánh điện màu đỏ.

Tại Bản kết luận giám định số 23/KL - KTHS ngày 10/01/2025, Phòng K - Công an tỉnh P kết luận: *"Vết trượt xước cao su bám dính bụi đất ở mặt ngoài má lốp bên phải bánh trước trên xe mô tô biển số 19L6-8847 phù hợp với vết trượt xước bám dính chất màu đen ở mặt bên trái khung xe phía sau trên xe điện ba bánh.*

- Vết trượt xước và mất kim loại bám dính chất màu đen ở mặt trước ống giảm sóc trước bên phải trên xe mô tô biển số 19L6-8847 phù hợp với vết trượt xước ở cản sau bên trái và vết trượt xước kim loại ở ốc cố định cản sau bên trái trên xe điện ba bánh".

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Tiến D xác định: Tại thời điểm 01 giờ 24 phút ngày 13/12/2024, Nguyễn Tiến D có nồng độ cồn ở mức 0,000 mg/l. Qua xét nghiệm ma túy tổng hợp của Nguyễn Tiến D cho thấy: D âm tính với ma túy.

Cơ quan CSĐT- C đã thu thập hồ sơ Bệnh án điều trị của ông Lê Văn H2 tại Bệnh viện Q. Xác định: Ô*ng Lê Văn H2 bị chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng bán cầu não hai bên, tụ máu trong não, dập não thùy thái dương hai bên, tụ máu khoang dưới nhện rải rác, phù não hai bán cầu, vỡ xương thái dương, đỉnh và xương chũm bên trái*. Tại Phiếu chỉ định và kết quả xét nghiệm xét nghiệm ngày 12/12/2024 ghi nhận: *Nồng độ Ethanol trong máu của ông H2 là 25,1 mg/100ml.*

Ngày 14/12/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2831 trưng cầu Trung tâm P giám định nguyên nhân chết của ông Lê Văn H2. Tuy nhiên, gia đình ông H2 có đơn từ chối pháp y tử thi. Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1661/1618/KLGĐTT-TTPY ngày 25/12/2024, T3 kết luận:

- Các kết quả chính: Sây sát da vùng trán kích thước (10x3)cm; sây sát da vùng sống mũi kích thước (2x1)cm; Hai lỗ tai, hai lỗ mũi khô; sờ nắn không thấy gãy xương.

- Nguyên nhân chết: Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết".

Ngày 07/01/2025, Cơ quan CSĐT- Công an thành phố H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 170 trưng cầu Trung tâm P giám định tỉ lệ % tổn hại sức khỏe của Nguyễn Tiến D. Tuy nhiên, D đã từ chối giám định thương tích với lí do: sau tai nạn, D không bị thương tích gì, không đi điều trị tại cơ sở y tế nào.

Ngày 09/4/2025, Cơ quan CSĐT- Công an thành phố H đã có Yêu cầu định giá tài sản số B2369 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B xác định thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR, BKS 19L6 - 8847 và xe máy điện ba bánh màu đỏ. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38 ngày 22/4/2025, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 19L6-8847 là *2.510.000 đồng*. Tổng giá trị thiệt hại của xe máy điện ba bánh là *2.100.000 đồng*.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Chiếc xe mô tô Honda SCR, BKS 19L6-8847 thuộc sở hữu hợp pháp của công ty TNHH một thành viên H3 do ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1966; trú tại: Phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ làm giám đốc. Qua tra cứu vật chứng, chiếc xe trên không phải là vật chứng của vụ án khác. Chiếc xe máy điện ba bánh màu đỏ thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông H2 (Do con trai ông H2 là Lê Hùng V, sinh năm 1983 mua cho ông H2). Vì vậy, ngày 09/4/2025, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 2759, trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn Mạnh H; trả lại chiếc xe máy điện ba bánh cho anh V là người đại diện hợp pháp của nạn nhân. Sau khi nhận lại tài sản, ông H và anh V không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Về dân sự: Nguyễn Tiến D đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Văn H2 số tiền là 70.000.000 đồng (Bao gồm thiệt hại của chiếc xe máy điện ba bánh). Sau khi nhận tiền bồi thường, anh V - đại diện gia đình nạn nhân không yêu cầu đề nghị gì về dân sự; đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho D. Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSBV ngày 18 tháng 6 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội để xét xử bị cáo Nguyễn Tiến D về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa luận tội, giữ nguyên nội dung như Cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Về dân sự: Gia đình bị hại đã nhận bồi thường, không có yêu cầu gì và có Đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tiến D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi nạn nhân, biên bản khám nghiệm xe cùng tang vật của vụ án và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Tối ngày 12/12/2024, Nguyễn Tiến D (Có giấy phép lái xe hạng A1, không có nồng độ cồn trong hơi thở) điều khiển xe mô tô BKS: 19L6- 8847 tham gia giao thông trên đường dẫn lên cầu V hướng B đi V. Khi đi đến Km2+970m thuộc địa phận thôn H, xã V, huyện B, TP Hà Nội thì bị đèn pha đi ngược chiều chiếu thẳng vào mắt, D đã không làm chủ được tốc độ, không giữ được khoảng cách an toàn với phương tiện do ông H2 điều khiển đi cùng chiều phía trước nên phần mặt ngoài má lốp bên phải bánh trước và mặt trước ống giảm sóc trước bên phải xe mô tô do D điều khiển đã đâm vào mặt bên trái khung phía sau và cản sau xe điện ba bánh do ông H2 điều khiển dẫn đến hậu quả ông H2 bị thương và tử vong vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 14/12/2024. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản

1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do vậy mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây tổn thất lớn về tinh thần cho gia đình người bị hại nên cần xử lý nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm mục đích để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại; gia đình người bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là sinh viên mới ra trường, để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa lỗi lầm nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục răn đe đối với bị cáo.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

Sau tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông H2 số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) nay gia đình ông H2 không có yêu cầu gì khác về dân sự và có Đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về vật chứng: Chiếc xe Hon da SCR, BKS 19L6- 8847 cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Mạnh H. Còn chiếc xe máy điện ba bánh, có quan điều tra đã trả laij cho anh Lê Hùng V là con của ông Lê Văn H2. Sau khi nhận tài sản ông H và anh V đều không có ý kiến, yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án:

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 26 (Hai mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, TP V, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tiến D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bà Đỗ Thị N, anh Lê Hùng V, chị Lê Thanh T, chị Lê Thị Thanh T1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- *TANDTP Hà Nội*
- *VKSND huyện Ba Vì;*
- *Công an huyện B;*
- *CCTHADS huyện Ba Vì;*
- *Những người t/g tố tụng;*
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
hẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Yến

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**